ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 32 /2018/QĐ-UBND	*Yên Bái, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Văn bản số 310/TT.HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2428/TTr-STC ngày 14 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Những nội dung khác liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ

tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; có tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải đảm bảo đúng thẩm quyền được giao, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và nhu cầu sử dụng tài sản, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách theo phân cấp và dự toán được giao. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài chính trước khi ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

4. Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải thực hiện:

a) Công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu có).

b) Gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm.

Điều 4. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp giao dự toán ngân sách ban hành

tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của cơ quan và các đơn vị dự toán trực thuộc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái, Thủ trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của cơ quan và các đơn vị dự toán trực thuộc.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ dự toán ngân sách được giao hàng năm (bao gồm cả quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí hợp pháp khác được phép sử dụng) của cơ quan, tổ chức, đơn vị và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đã ban hành. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm tài sản theo quy định hiện hành bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế,tránh lãng phí và trong phạm vi dự toán được giao.

2. Kho bạc Nhà nước căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện kiểm soát chi theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Tự kiểm tra văn bản);
- Như Điều 6;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Đỗ Đức Duy